

PHỤ LỤC KHUNG DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Kèm theo Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030)

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Tên hoạt động	Diễn giải hoạt động (Diễn giải chi tiết các hoạt động sẽ được triển khai, đối tượng, số lượng, số người, số cơ sở...)	Đơn vị tính	Số lượng	Định mức/đơn giá	Thành tiền	Thực hiện năm 2026	Thực hiện năm 2027	Thực hiện năm 2028	Thực hiện năm 2029	Thực hiện năm 2030	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)x(6)	(8,00)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
		TỔNG SỐ				37.717	200	8.098	8.643	7.538	13.238	
1	Xây dựng định hướng, chuẩn hóa nội dung truyền thông số, phối hợp liên ngành trong công tác truyền thông về dân số.											
a	Xây dựng hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số	Xây dựng và phổ biến hướng dẫn của Bộ Y tế về chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số (trình tự, quy trình và phương thức tổ chức thực hiện).				200	200		-	-	-	
b	Xây dựng bộ tài liệu định hướng truyền thông số trong công tác dân số về các nội dung, chính sách dân số trong tình hình mới											Đã bố trí trong CTMT
b1		Khảo sát đối tượng, định hướng nội dung bộ tài liệu: Thiết kế bộ công cụ khảo sát tại 06 tỉnh/thành phố Thu thập, tổng hợp thông tin về nhu cầu, đặc điểm, hành vi và mức độ tiếp cận thông tin của các nhóm đối tượng mục tiêu. Kết quả khảo sát là căn cứ xác định chủ đề, nội dung trọng tâm và định hướng xây dựng bộ tài liệu. Nhiệm vụ: Thuê chuyên gia xây dựng sổ tay hướng dẫn giám sát viên (1 tháng x 36.000.000); Thuê chuyên gia xây dựng sổ tay hướng dẫn điều tra viên (1 tháng x 36.000.000); Xây dựng phần mềm nhập dữ liệu 45.000.000; Điều tra khảo sát tại 06 tỉnh/thành phố (tổng 840 phiếu, 324.000.000); Thuê chuyên gia xây dựng báo cáo kết quả điều tra khảo sát (1 tháng x 30.000.000); Chi khác: 10.000.000; Dự phòng phát sinh 5.000.000; Chi phí quản lý chung nhiệm vụ 24.000.000)	cuộc	1	500	500		500				Đã bố trí trong CTMT

b2		Tổ chức xây dựng bộ tài liệu định hướng truyền thông số trong công tác dân số về các nội dung, chính sách dân số trong tình hình mới. Nhiệm vụ: (1)Thuê chuyên gia biên soạn nội dung, 1 người x 4 tuần x 15.000.000 /tuần = 60.000.000; Chi tranh/ảnh sử dụng cho tờ rời/tờ gấp 20 tranh/ảnh x hệ số 10 x 253.000 = 50.600.000; Thuê chuyên gia thiết kế bản thảo 2 trang x 4 tờ x 2.500.000 = 20.000.000); (2) Tổ chức, khai thác bản thảo tờ rời, tờ gấp của tác giả đưa đến nhà xuất bản 1.700.000; (3) Biên tập bản thảo tờ rời, tờ gấp 900.000; (4) Thiết kế, trình bày maket tờ rời, tờ gấp khổ A4 6.700.000; (5) In bản can khổ A4 4.500.000; (6) Chi phí khác (usb, chi phí quản lý chung) 15.000.000; (7) Chi phí đầu thầu 11.000.000	Bộ	1	200	200		200				Đã bố trí trong CTMT
b3		Tổ chức hội thảo, hội nghị xin ý kiến về nội dung bộ tài liệu tại 03 tỉnh/thành phố: (1) Hội thảo tham vấn ý kiến của chuyên gia, nhà quản lý, đại diện các sở ngành góp ý thử nghiệm tài liệu cấp tỉnh/thành phố tại 3 địa phương 73.200.000; (2) Hội thảo lấy ý kiến các đối tượng là người dân, các đối tượng liên quan, cán bộ dân số tại cơ sở 70.050.000; (3) Công tác phí đi lại 81.205.000; (4) Hợp góp ý đề cương, tài liệu tại trung ương 2.800.000; (5) Hợp nghiệm thu đề cương, tài liệu (02 cuộc) 3.200.000; (6) Chi phí dự phòng 19.500.000 đồng.	Cuộc	1	300	300		300				Đã bố trí trong CTMT
c	Xây dựng các tài liệu truyền thông số về dân số để phân phối nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng; đảm bảo nội dung ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng, đặc biệt là giới trẻ; thu thập phản hồi để điều chỉnh nội dung chuyên biệt cho từng nhóm đối tượng											
c1	Xây dựng tài liệu điện tử về các nội dung dân số	Mỗi năm sản xuất 01 tài liệu, kinh phí 100 triệu/1 tài liệu. Chi phí biên soạn 61 triệu, chi phí khai thác bản thảo 600 nghìn, chi phí biên tập bản thảo tài liệu 300 nghìn, chi phí thiết kế trình bày market tài liệu 4 triệu, chi phí in ấn hồ sơ 2,5 triệu, chi phí khác 16 triệu, chi phí đầu thầu 11 triệu.	bộ	4	100	400		100	100	100	100	
c2	Xây dựng đồ họa thông tin về các nội dung dân số	Mỗi năm sản xuất 24 biểu đồ họa, kinh phí 7 triệu/1 đồ họa.	cái	96	7	672		168	168	168	168	
c3	Xây dựng Banner, poster điện tử về các nội dung dân số	Mỗi năm sản xuất 02 bộ tài liệu, kinh phí 100 triệu/1 bộ tài liệu. Chi phí biên soạn 61 triệu, chi phí khai thác bản thảo 600 nghìn, chi phí biên tập bản thảo tài liệu 300 nghìn, chi phí thiết kế trình bày market tài liệu 4 triệu, chi phí in ấn hồ sơ 2,5 triệu, chi phí khác 16 triệu, chi phí đầu thầu 11 triệu.	bộ	8	100	800		200	200	200	200	

d	Phối hợp liên ngành, cung cấp thông tin dân số thông qua môi trường số	Sản xuất tin, bài, ảnh và các sản phẩm truyền thông số về dân số định kỳ hằng quý để cung cấp thông tin về dân số và phát triển trên các cổng/trang thông tin điện tử, website, mạng xã hội, ứng dụng di động của các ban, bộ, ngành, đoàn thể	số chuyên đề	200	13	2.600		650	650	650	650	Đã bố trí trong CTMT
d	Nghiên cứu, khảo sát về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số											
d1	Đánh giá tính hiệu quả của các ứng dụng; khảo sát hành vi tiếp cận phương tiện công nghệ và tỷ lệ người dân sử dụng công nghệ để đánh giá khách quan phát triển phương tiện truyền thông.	Đánh giá tính hiệu quả của các ứng dụng; khảo sát hành vi tiếp cận phương tiện công nghệ và tỷ lệ người dân sử dụng công nghệ để đánh giá khách quan phát triển phương tiện truyền thông. Thuê chuyên gia xây dựng số tay hướng dẫn giám sát viên (1 tháng x 36.000.000); Thuê chuyên gia xây dựng số tay hướng dẫn điều tra viên (1 tháng x 36.000.000); Xây dựng phần mềm nhập dữ liệu 45.000.000; Điều tra khảo sát tại 06 tỉnh/thành phố (tổng 840 phiếu, 324.000.000); Thuê chuyên gia xây dựng báo cáo kết quả điều tra khảo sát (1 tháng x 30.000.000); Chi khác: 10.000.000; Dự phòng phát sinh 5.000.000; Chi phí quản lý chung nhiệm vụ 24.000.000)	cuộc	1	510	510		0	510	0	0	
d2	Đánh giá tình hình thực hiện giai đoạn 2026-2028	Đánh giá tình hình thực hiện giai đoạn 2026-2028 Tổ chức hội thảo đánh giá tình hình thực hiện Đề án giai đoạn 2026-2028: Hội thảo tham vấn ý kiến của chuyên gia, nhà quản lý, đại diện các sở ngành cấp tỉnh/thành phố tại 3 địa phương: Hội thảo đánh giá dành cho chuyên gia, nhà quản lý, đại diện các Sở ngành cấp tỉnh/thành phố, tổ chức tại 3 địa phương: 73.200.000; (2) Hội thảo dành cho cán bộ trực tiếp triển khai, tổ chức tại 3 địa phương: 70.050.000; (3) Công tác phí đi lại: 81.205.000; (4) Hợp góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết tại trung ương: 2.800.000; (5) Chi phí dự phòng 17.700.000	cuộc	1	245	245		0	245	0	0	
d3	Điều tra kiến thức, thái độ, hành vi (KAP) về dân số và phát triển vào năm 2030	1 cuộc khảo sát/đánh giá vào năm 2030 để đánh giá giữa kỳ của chương trình giai đoạn 2026-2030. Cụ thể: 1. Xây dựng phương ánkhảo sát/đánh giá: Xây dựng đề cương, xây dựng bộ câu hỏi; Hội thảo tham vấn chuyên gia; Thẩm định phương án, Thử nghiệm bảng hỏi. 2. Tuyển chọn, tập huấn điều tra viên 3. Thu thập số liệu: Phòng vấn trực tiếp; Thu thập bằng tablet/phiếu giấy. 4. Kiểm tra, xử lý làm sạch dữ liệu: Kiểm tra logic; Nhập liệu (nếu điều tra giấy). 5. Tổng hợp, phân tích, viết báo cáo: Phân tích thống kê; so sánh theo vùng; xây dựng báo cáo quốc gia. 6. Hội thảo công bố kết quả	cuộc	1	6000	6000					6000	Đã bố trí trong CTMT

[illegible]

a	Xây dựng hệ sinh thái truyền thông về dân số	Xây dựng, chuẩn hóa và xác thực Fanpage chính thống; xây dựng bộ nhận diện số; thiết lập quy trình quản trị, kiểm duyệt nội dung; kết nối với hệ sinh thái truyền thông số của công tác dân số. Xây dựng các ảnh bìa đề đăng tải trên nền tảng số (theo năm); sản xuất các nội dung số đề đăng tải trên nền tảng số (fanpage, trang TTĐT, zalo, tiktok, youtube...); thù lao cộng tác viên.	năm	4	450	1800		450	450	450	450	
b	Cung cấp các sản phẩm truyền thông về dân số để phổ biến trên nền tảng số và truyền thông trên mạng xã hội											
b1		Sản xuất 01 phóng sự/năm từ năm 2027 về các nội dung dân số và phát triển đề phổ biến trên nền tảng số và truyền thông xã hội; gửi link sản phẩm truyền thông mẫu cho Sở Y tế/Chi cục dân số các tỉnh, thành phố. Chi phí nhân công: 25.5 triệu, chi phí sử dụng máy: 2.5 triệu, Chi phí quay tư liệu: 53,2 triệu, Chi phí hiện trường: 8.5 triệu; thuê chuyên gia tư vấn: 9,2 triệu; chi phí quản lý, trượt giá... 20 triệu; Chi phí đầu thầu: 12 triệu.	Phóng sự	4	130	520		130	130	130	130	Đã bố trí trong CTMT
b2		Sản xuất 01 tọa đàm/năm từ năm 2027 về các vấn đề dân số và phát triển đề phổ biến trên nền tảng số và truyền thông xã hội; gửi link sản phẩm truyền thông mẫu cho Sở Y tế/Chi cục dân số các tỉnh, thành phố. Chi tiền bản quyền: 12 triệu, Chi phí nhân công: 7.5 triệu; Chi phí máy sử dụng, vật liệu sử dụng 8.9 triệu; chi phí khách mời: 7 triệu; Chi phí đi lại, quay phóng sự linh kiện: 5 triệu; Chi phí hoa tươi, baner, lưu trữ: 5 triệu; chi phí khác: 22.6 triệu; Chi phí đầu thầu: 12 triệu	Toa đàm	4	80	320		80	80	80	80	Đã bố trí trong CTMT
b3		Sản xuất 01 TVC (Thông điệp truyền hình)/năm từ năm 2028 về các vấn đề dân số và phát triển đề phổ biến trên nền tảng số và truyền thông xã hội; gửi link sản phẩm truyền thông mẫu cho Sở Y tế/Chi cục dân số các tỉnh, thành phố Chi phí nhân công: 0.325 triệu, chi phí sử dụng máy, vật liệu 3,2 triệu, thuê chuyên gia tư vấn: 4 triệu; Thiết kế đồ họa, kỹ xảo, lồng tiếng: 69; chi phí quản lý, trượt giá... 20 triệu; Chi phí đầu thầu: 12 triệu; chi phí quản lý, chi phí khác: 1.4 triệu	Thông điệp	3	90	270		0	90	90	90	Đã bố trí trong CTMT
b4		Sản xuất 01 Radio spot (thông điệp phát thanh) vào năm 2030 về các vấn đề dân số và phát triển đề phổ biến trên nền tảng số và truyền thông xã hội; gửi link sản phẩm truyền thông mẫu cho Sở Y tế/Chi cục dân số các tỉnh, thành phố Chi tiền bản quyền: 15 triệu (kịch bản, đạo diễn, diễn viên, phát thanh...); Chi phí sản xuất kỹ thuật: Thuê studio, kỹ thuật viên, chi phí bản quyền nhạc nền, thiết kế... 25 triệu; Chi phí thuê chuyên gia tư vấn: Chi phí quản lý, chi phí khác: 10 triệu	Thông điệp	1	50	50		0	0	0	50	Đã bố trí trong CTMT
b5		Sản xuất 1 Podcast vào năm 2029 về các vấn đề dân số và phát triển đề phổ biến trên nền tảng số và truyền thông xã hội; gửi link sản phẩm truyền thông mẫu cho Sở Y tế/Chi cục dân số các tỉnh, thành phố Chi tiền bản quyền: 18 triệu (biên kịch, Mc...); Chi phí sản xuất kỹ thuật: Thuê studio, kỹ thuật viên, chi phí bản quyền nhạc nền, thiết kế... 22 triệu; Chi phí thuê chuyên gia tư vấn: Chi phí quản lý, chi phí khác: 10 triệu	Podcast	1	50	50		0	0	50	0	Đã bố trí trong CTMT

b6		Sản xuất phim có nội dung tuyên truyền về các vấn đề dân số và phát triển. Từ năm 2027, mỗi năm sản xuất 3 phim, kinh phí 300 triệu/phim. Chi cụ thể: Viết đề cương kịch bản: 8 triệu; Viết kịch bản chi tiết: 15 triệu; Phân biện chuyên gia 2 người 10 triệu; Hợp thăm định nội dung 7 triệu; Tiền kỳ chuẩn bị bấm máy 30 triệu (khảo sát bối cảnh 10 triệu, tuyển diễn viên 5 triệu, thiết kế mỹ thuật 10 triệu, kế hoạch sản xuất 5 triệu); Quay phim 150 triệu (nhân sự , đạo diễn, quay phim, thiết kế âm thanh, dựng phim, nhạc sỹ, diễn viên); Tổ quay và kỹ thuật 72 triệu (thuê máy quay, ánh sáng, âm thanh, hậu cần cho đoàn); hậu kỳ 50 triệu (dựng phim, kỹ xảo, lồng tiếng, dựng phim, chỉnh màu, xuất bản chuẩn số); phát hành 20 triệu (thiết kế ảnh đại diện phim, phụ đề, đăng tải trên các nền tảng, quảng bá mạng xã hội); dự phòng 10 triệu.	Phim	12	300	3.600		900	900	900	900	Đã bố trí trong CTMT
c	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong sản xuất nội dung truyền thông số	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong sản xuất nội dung truyền thông số phù hợp với từng nhóm đối tượng truyền thông, vận động, giáo dục về dân số	gói	4	490	1.960		490	490	490	490	
d	Tổ chức cuộc thi về dân số trên nền tảng số	- Tổ chức các cuộc thi về các nội dung của công tác dân số và phát triển (về tìm hiểu kiến thức về dân số và phát triển; sáng tác tranh, kịch bản, ca khúc, thơ ca, hò vè, triển lãm ảnh, chiến dịch trên nền tảng số...) trên nền tảng số. Mô hình vận hành theo hướng <i>"Trung ương chủ trì xây dựng nền tảng cuộc thi, địa phương hưởng ứng, tham gia cuộc thi"</i> nhằm mục đích tập trung một mối, xóa nhòa địa giới hành chính vật lý; tập trung nguồn lực, kỹ thuật xây dựng hệ thống phần mềm cuộc thi, trí tuệ nhân tạo tại Trung ương... Các địa phương hưởng ứng thông qua việc sử dụng mạng lưới cán bộ cộng tác viên dân số ở cơ sở để đồn đốc, thúc đẩy người dân tham gia. - Mỗi năm tổ chức 01 cuộc thi từ năm 2028 đến năm 2030. Các tác phẩm dự thi được mã hóa số, hệ thống tác phẩm chất lượng và đồng bộ về kho lưu trữ. Các tổ chức, cá nhân được khai thác miễn phí để phát lại, sử dụng. - Mỗi cuộc thi dự kiến kinh phí khoảng 450 triệu đồng bao gồm: xây dựng bộ đề thi và đáp án (35 triệu đồng); chi các cuộc họp của Ban tổ chức, ban giám khảo (12 triệu đồng); xây dựng hệ thống phần mềm thi, số hóa tác phẩm (40 triệu đồng); tuyên truyền về cuộc thi (85 triệu đồng); chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân (91 triệu đồng) tổ chức lễ tổng kết và trao giải cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tham gia cuộc thi (175 triệu đồng)... và các chi phí khác (đấu thầu, dự phòng, trượt giá...) khoảng 12 triệu đồng.	cuộc thi	3	450	1.350		0	450	450	450	Chỉ tổ chức thi trên nền tảng số.
d	Phối hợp với các trường trung học, cao đẳng, đại học tổ chức truyền thông về dân số trên nền tảng số	Phối hợp với các trường trung học, cao đẳng, đại học tổ chức truyền thông dân số trên nền tảng số; tổ chức đa dạng các cuộc thi; lồng ghép trong bài giảng hoặc ngoại khóa... nhằm khuyến khích học sinh, sinh viên tìm hiểu các thông tin, kiến thức dân số. Hằng năm, tổ chức chiến dịch truyền thông dân số trên môi trường số phù hợp nhóm đối tượng, thông điệp và kênh triển khai; phù hợp từng nền tảng và nâng cao tính tương tác với người dân.										Đã bố trí trong CTMT, chương trình đề án khác

e	Tăng cường hợp tác với các cơ quan báo chí, doanh nghiệp công nghệ, nền tảng số để lan tỏa nội dung truyền thông dân số											
e1	Phối hợp với các cơ quan phát thanh, truyền hình, báo điện tử											Đã bố trí trong chương trình đề án khác
e2	Tổ chức thực hiện chuyên mục “Dân số và Phát triển” trên kênh và nền tảng số truyền hình	Giai đoạn 2027-2030, mỗi năm thực hiện 20 chương trình “Dân số và Phát triển” trên kênh và nền tảng số truyền hình	chương trình	80	80	6.400		1.600	1.600	1.600	1.600	
g	Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dữ liệu liên quan trong lĩnh vực y tế, đảm bảo an toàn thông tin mạng và bảo mật dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật, nhất là người chưa thành niên và các nhóm dễ bị tổn thương; tối ưu hóa phân nhóm đối tượng truyền thông.	Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dữ liệu liên quan trong lĩnh vực y tế, đảm bảo an toàn thông tin mạng và bảo mật dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật, nhất là người chưa thành niên và các nhóm dễ bị tổn thương; tối ưu hóa phân nhóm đối tượng truyền thông.										
4	Phát triển nguồn lực											
a	Đầu tư cơ sở vật chất											
a1	Rà soát, đánh giá thực trạng thiết bị truyền thông trong hệ thống dân số các cấp và nhu cầu chuyển đổi số về tài liệu truyền thông về dân số để làm cơ sở đầu tư theo quy định	Đầu tư 02 đợt gồm bộ máy tính để bàn tốc độ cao đồng bộ Workstation, máy quay, máy scan, máy ảnh, thiết bị sản xuất nội dung số...	Đợt	2	150	300		150	-	150	0	
a2	Duy trì và củng cố cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin	Bổ sung 2 đường truyền internet tốc độ cao 200 triệu/năm; thiết bị hệ thống bảo mật thông tin 45 triệu đồng/năm.	Đợt	4	245	980		245	245	245	245	

b	Phát triển nguồn nhân lực											
b1	Tập huấn											
-	Tập huấn báo cáo viên, giảng viên tuyến tỉnh về chuyển đổi số truyền thông và dân số.	Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn triển khai các hoạt động truyền thông áp dụng chuyển đổi số cho công chức, lãnh đạo và người trực tiếp làm công tác truyền thông về dân số tại các tỉnh, thành phố: 4 lớp/4 năm Mỗi năm tổ chức 01 lớp tập huấn/40 học viên/02 ngày tại tỉnh. Kinh phí 120 triệu/cuộc/năm; dự toán kinh phí gồm: Thuê Hội trường 10 triệu đồng, thuê máy tính xách tay + thiết bị mạng (kết nối) 40 triệu; nước uống 4 triệu đồng, pho to tài liệu 3,2 triệu đồng, văn phòng phẩm 6 trăm nghìn đồng, thù lao giảng viên 8 triệu đồng, công tác phí giảng viên, BTC 4,8 triệu đồng, khoán ngủ giảng viên và Ban tổ chức 6 triệu đồng, vé máy bay cho LĐ, GV, BTC 36 triệu đồng, thuê xe đưa đón giảng viên và Ban tổ chức 4 triệu đồng, chi phí phát sinh 3,4 triệu đồng.	Lớp	4	120	480		120	120	120	120	Chuyên biệt về chuyển đổi số nên không chồng chéo với hoạt động tập huấn của các chương trình, đề án khác.
-	Tập huấn, hướng dẫn triển khai các hoạt động truyền thông áp dụng chuyển đổi số cho cán bộ dân số và cộng tác viên dân số	Xây dựng, biên soạn, thử nghiệm tài liệu. Định kỳ Trung ương tổ chức tập huấn cho cán bộ DS cấp tỉnh. Hằng năm tỉnh/tp tổ chức tập huấn cho CB DS cấp xã, nhân viên y tế thôn bản, CTV dân số: 137.000 CTV làm công tác dân số (bao gồm chuyên trách và kiêm nhiệm, trong đó có 35.000 CTV chuyên trách và 102.000 CTV kiêm nhiệm)										Nguồn CTMTQG
b2	Đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ sản xuất các sản phẩm truyền thông số	Cử người tham gia các lớp đào tạo về nghiệp vụ chuyên ngành 1. Đào tạo thực hành chuyên nghiệp - Quay phim quảng cáo, Nhiếp ảnh, Thiết kế đa phương tiện Kinh phí: 60 triệu đồng/khóa/người - Dựng phim, Sản xuất video quảng cáo (TVC) Kinh phí: 60 triệu đồng/khóa/người 2. Đào chuyên về quay phim và điện ảnh (dài hạn) - Quay phim truyền hình, Đạo diễn, Biên tập hình ảnh, Sản xuất chương trình Kinh phí: 30 triệu/năm 3. Đào tạo (ngắn hạn) - Nhiếp ảnh Kinh phí: 30 triệu đồng/khóa - Content TikTok Production Kinh phí: 20 triệu đồng	Khóa	4	50	200		50	50	50	50	
b3	Kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật.	Tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật các tỉnh thành/phố 3 vùng, mỗi vùng 3 tỉnh; Kinh phí 50 triệu/tỉnh/đoàn	Đoàn	9	50	450		150	150	150		